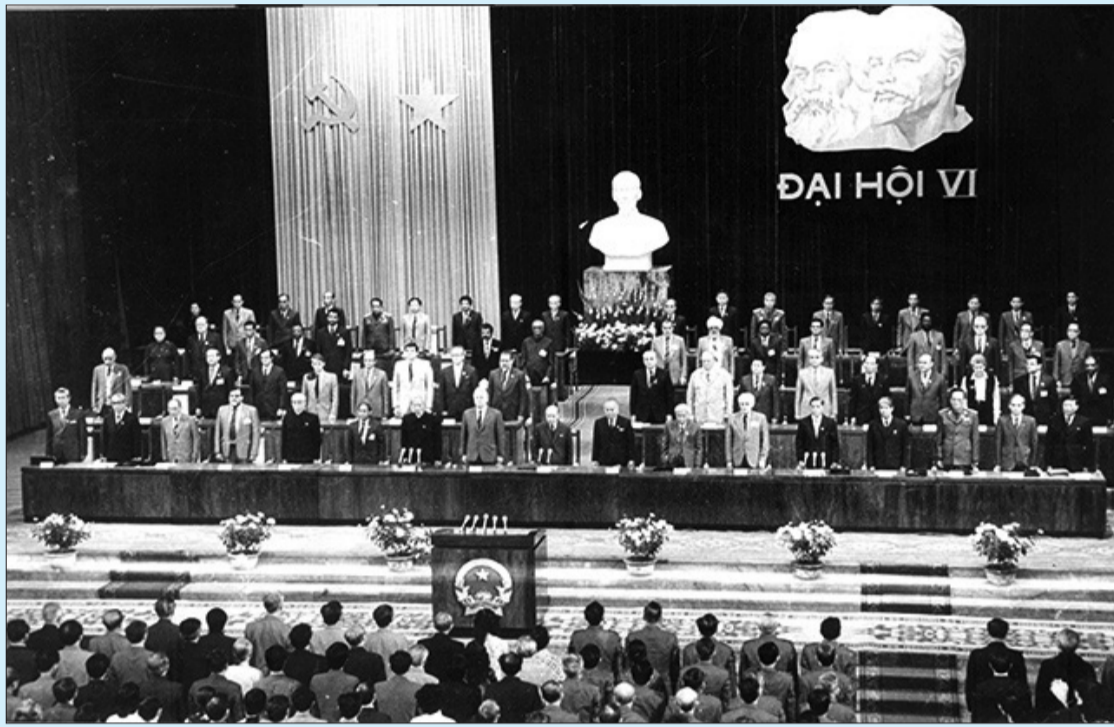


CÁC KỶ ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã trải qua 12 kỳ đại hội; mỗi kỳ đại hội Đảng là một mốc son lịch sử...

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ VI CỦA ĐẢNG Quyết tâm đổi mới, đoàn kết tiến lên



Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng họp tại Hà Nội từ ngày 15 - 18/12/1986. Ảnh tư liệu

Đại hội đại biểu lần thứ VI của Đảng diễn ra từ ngày 15 - 18/12/1986 tại Thủ đô Hà Nội. Dự Đại hội có 1.129 đại biểu thay mặt cho gần 1,9 triệu đảng viên trong toàn Đảng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IV, lần thứ V và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã giành được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực, cải biến được một phần cơ cấu của nền kinh tế - xã hội, đặt những cơ sở đầu tiên cho sự phát triển mới.

Với tinh thần "Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật", Đại hội khẳng định những thành tựu đã đạt được, nghiêm khắc tự phê bình về những sai lầm, khuyết điểm, đồng thời nhấn mạnh 4 bài học kinh nghiệm có tính thời sự chính trị nóng hổi: Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng "Lấy dân làm gốc", xây dựng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động; Đảng phải luôn luôn xuất phát từ thực tế, tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan; Phải biết kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại trong điều kiện mới; Phải chăm lo xây dựng Đảng ngang tầm với một đảng cầm quyền lãnh đạo nhân dân tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Đại hội khẳng định quyết tâm đổi mới công tác lãnh đạo của Đảng theo tinh thần cách mạng và khoa học. Giao Ban Chấp hành Trung ương khóa VI chỉ đạo thực hiện thành công những nhiệm vụ đề ra trong Báo cáo chính trị, trọng tâm là: Xây dựng và tổ chức thực hiện 3 chương trình về lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu; Thực hiện nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa một cách thường xuyên với những hình thức và bước đi thích hợp, làm cho quan hệ sản xuất phù hợp với tính chất và trình độ của lực lượng sản xuất, thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất; Đổi mới cơ chế quản lý kinh tế; Giải quyết cho được những vấn đề cấp bách về phân phối, lưu thông; Xây dựng và tổ chức thực hiện một cách thiết thực và có hiệu quả các chính sách xã hội; Tăng cường khả năng quốc phòng và an ninh của đất nước; Tăng cường hoạt động trên lĩnh vực đối ngoại...

Ban Chấp hành Trung ương phải chỉ đạo tiến hành trong toàn Đảng và toàn xã hội "Cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức đảng; làm trong sạch và nâng cao hiệu lực quản lý của bộ máy nhà nước; đẩy lùi và xóa bỏ các hiện tượng tiêu cực, làm lành mạnh các quan hệ xã hội và thực hiện công bằng xã hội".

Đại hội bầu Ban Chấp hành Trung ương gồm 124 ủy viên chính thức, 49 ủy viên dự khuyết. Đồng chí Nguyễn Văn Linh được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng. Các đồng chí: Trường Chinh, Phạm Văn Đồng và Lê Đức Thọ làm Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Đại hội lần thứ VI của Đảng là Đại hội kế thừa và quyết tâm đổi mới, đoàn kết tiến lên của Đảng ta.

VĂN NGUYỄN (tổng hợp)



Nhân dân tin tưởng, đặt nhiều kỳ vọng vào Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Những ngày này, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân Thái Bình đều hướng về Thủ đô Hà Nội - nơi sẽ diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, kỳ vọng Đại hội sẽ đề ra những quyết sách đúng đắn, mạnh mẽ để đất nước phát triển nhanh và bền vững hơn nữa.

Cụ Hoàng Thị Dũng, 95 tuổi, 71 năm tuổi đảng, tổ 23, phường Trần Lâm, thành phố Thái Bình



Trước thềm Đại hội XIII của Đảng, tôi rất vui mừng, phấn khởi trước những thành tựu mà đất nước ta đạt được trong nhiệm kỳ qua Trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, thiên tai, dịch bệnh xảy ra ở nhiều nơi, Đảng đã kịp thời đưa ra các quyết sách đúng đắn và phù hợp; từ đó giữ vững ổn định chính trị, kinh tế; văn hóa được bồi đắp, an sinh xã hội được chăm lo; đời sống của người dân được cải thiện rõ rệt. Đặc biệt, nước ta đã kiểm soát tốt và ngăn chặn hiệu quả đại dịch Covid-19; thực hiện hiệu quả mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch vừa phát triển kinh tế - xã hội. Uy tín và vị thế Việt Nam trên trường quốc tế được mở rộng, nâng cao. Có thể khẳng định, những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ Đại hội XII có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, không chỉ tạo ra dấu ấn nổi bật, là điểm tựa cho những năm tiếp theo mà còn tạo ra niềm tin, khí thế mới để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vững vàng vượt qua khó khăn, thử thách, tận dụng thời cơ đưa đất nước bước vào một thời kỳ phát triển mới. Tôi mong Đại hội XIII của Đảng sẽ tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, đồng sức đồng lòng, để ra những mục tiêu, giải pháp mang tính đột phá, Ban Chấp hành Trung ương khóa mới sẽ đề ra những quyết sách, chương trình hành động cụ thể nhằm khai thác hiệu quả các nguồn lực, tiếp tục đưa đất nước vươn lên tầm cao mới.

Đảng viên Nguyễn Song Toàn, Chi bộ thôn Bồng Điền Nam, xã Tân Lập, huyện Vũ Thư



Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, hướng vào những khâu trọng yếu, bảo đảm và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng. Nhìn lại toàn bộ nhiệm vụ cho thấy, đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã thúc đẩy sự phát triển các lĩnh vực khác, được cán bộ, đảng viên và nhân dân theo dõi, mong đợi, tin tưởng. Tôi kỳ vọng Đại hội XIII của Đảng sẽ đề ra nhiều quyết sách để tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch,

vững mạnh, trong đó chú trọng xây dựng Đảng về chính trị; tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên. Có giải pháp tháo gỡ khó khăn trong phát triển nông nghiệp ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa; xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, tăng cường kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền trong công tác cán bộ, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng. Coi trọng xây dựng văn hóa trong các tổ chức đảng và cơ quan nhà nước; đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc, xây dựng phong cách làm việc khoa học, tập thể dân chủ, gần dân, trọng dân, vì dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm trong các những hoạt động thiết thực, cụ thể. Sàng lọc, kiên quyết đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Có như vậy Đảng ta mới thực sự vững mạnh.

Ông Nguyễn Xuân Tân, xã Nam Phú, huyện Tiên Hải



Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII trình Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: "Đất nước chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay". Cúm tụ này đã khái quát một cách đầy đủ, cô đọng nhất những thành tựu đất nước đã đạt được sau 35 năm đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 với những

thành tích đáng tự hào; đồng thời, tiếp tục khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo.

Đại hội XIII của Đảng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng gắn với đánh giá tổng quát quá trình đổi mới, quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 5, 10 năm tới và tầm nhìn đến năm 2045. Đây là điểm mới của Đại hội lần này, một dấu mốc quan trọng, phần đầu đưa nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Một giai đoạn phát triển mới đang trông đợi ở niềm tin, sức mạnh, ý chí của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Khi "Y Đảng - lòng dân" là một, khi lợi ích của Đảng chính là lợi ích của toàn dân thì không có một trở ngại nào ngăn cản nổi con đường đi lên của chúng ta sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trang mới của lịch sử đang mở ra, bắt đầu từ sự "chuẩn bị và tiến hành thật tốt Đại hội XIII của Đảng" như đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng mong muốn và tin tưởng.

ĐÀO QUYÊN - TẮT ĐẠT (thực hiện)

Sau hơn 10 năm, việc thực hiện đề án kiểm soát dân số vùng biển, ven biển giai đoạn 2009 - 2020 (Đề án 52) tại huyện Thái Thụy đã phát huy hiệu quả, góp phần ổn định quy mô và nâng cao chất lượng dân số vùng biển, phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Gia đình anh Nguyễn Quang Linh và chị Bùi Thị Hằng, thôn Quang Lang Đông là một trong những hộ ngư dân tiêu biểu thực hiện tốt công tác dân số - KHHGD của xã Thụy Hải. Dù sinh 2 con gái nhưng anh chị kiên quyết không sinh thêm con. Anh Linh chia sẻ: Mặc dù nhiều người thân trong gia đình thúc giục vợ chồng tôi sinh thêm con bởi chúng tôi là làm nghề đi biển rất cần có con trai để xốc vác công việc nặng nhọc nhưng chúng tôi quyết định chỉ đẻ 2 con để nuôi dạy cho tốt. Người vùng biển trước đây luôn có quan niệm "đồng con thì đồng cửa" và phải có con trai để còn đi biển, chống chọi với sóng to gió lớn, thu hoạch tôm cá, phát triển kinh tế gia đình. Điều kiện tự nhiên chính là yếu tố tạo nên quan niệm in sâu trong tiềm thức của họ. Thế nhưng, từ khi Đề án 52 được triển khai, quan niệm ấy đã thay đổi. Trong quá trình triển

THÁI THỤY Thực hiện hiệu quả đề án kiểm soát dân số vùng ven biển

khai Đề án, các hoạt động tập trung vào những nội dung: Đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em/KHHGD; nâng cao chất lượng dân số khi sinh tại các vùng biển, đảo và ven biển; hỗ trợ phòng, chống bệnh lây truyền qua đường tình dục, phòng ngừa mang thai ngoài ý muốn, phá thai an toàn; xây dựng và hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý; tăng cường và nâng cao hiệu quả truyền thông về dân số, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sức khỏe sinh sản và KHHGD; nâng cao hiệu quả quản lý Đề án.



Tuyên truyền lưu động về công tác dân số - KHHGD tại huyện Thái Thụy.

Đề thực hiện hiệu quả Đề án 52, công tác tuyên truyền được huyện Thái Thụy coi là giải pháp tiên quyết. Đài TTTT huyện và đài truyền thanh các xã, thị trấn mở chuyên mục tuyên truyền về độ tuổi sinh đẻ - KHHGD. Mỗi năm, Trung tâm Y tế huyện tổ chức từ 50 - 60 hội nghị truyền thông cho hàng nghìn lượt người về công tác dân số - KHHGD. Thành lập các đội dịch vụ lưu động, tư vấn và cung cấp gói dịch vụ cho các đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ. Tổ chức các chiến dịch truyền thông lồng ghép công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, KHHGD cho những xã khó khăn, xã có mức sinh cao. Thường xuyên tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, kỹ năng truyền thông cho cán bộ cung cấp dịch vụ KHHGD và cán bộ dân số cơ sở. Các cán bộ chuyên trách và cộng tác viên dân số thường xuyên đến từng

gia đình tuyên truyền, vận động các đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ tự nguyện áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại, chấp nhận quy mô gia đình từ 1 - 2 con với phương châm "No ăm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc".

Nhờ thực hiện đồng bộ các giải pháp nên việc thực hiện Đề án 52 tại huyện Thái Thụy đã bước đầu đạt hiệu quả thiết thực. Quy mô gia đình từ 1 - 2 con đã được đại đa số người dân chấp nhận, nhất là những cặp vợ chồng trẻ. Tuổi thọ trung bình của người dân đạt 75 - 76 tuổi. Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em được chú trọng. 100% bà mẹ có thai được thông báo hàng nghìn lượt người về công tác dân số - KHHGD. Thành lập các đội dịch vụ lưu động, tư vấn và cung cấp gói dịch vụ cho các đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ. Tổ chức các chiến dịch truyền thông lồng ghép công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, KHHGD cho những xã khó khăn, xã có mức sinh cao. Thường xuyên tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, kỹ năng truyền thông cho cán bộ cung cấp dịch vụ KHHGD và cán bộ dân số cơ sở. Các cán bộ chuyên trách và cộng tác viên dân số thường xuyên đến từng

bình quân chung toàn tỉnh (112 bé trai/100 bé gái). Bên cạnh kết quả đạt được, việc triển khai Đề án 52 tại huyện Thái Thụy còn một số khó khăn như: Tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên đang có chiều hướng gia tăng trở lại. Tỷ số chênh lệch giới tính khi sinh có nguy cơ sẽ tăng cao. Việc vận động người Công giáo thực hiện chính sách dân số - KHHGD còn gặp nhiều khó khăn. Bà Vũ Thị Quyên, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Thái Thụy cho biết: Để duy trì và nâng cao hiệu quả công tác dân số - KHHGD, Trung tâm Y tế huyện sẽ tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt các hoạt động truyền thông, trong đó chú trọng tuyên truyền cho các nhóm đối tượng người dân các xã vùng biển, đặc biệt là phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ. Xây dựng và phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, KHHGD. Nâng cao vai trò lãnh đạo và hiệu quả quản lý của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và cán bộ làm công tác dân số, góp phần thực hiện chiến lược dân số giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030. THU HOÀI